Câu 1.

Từ "là" trong câu nào dưới đây không phải từ so sánh?

A. Dòng sông là một đường trăng lung linh dát vàng.

B. Những chú chuồn chuồn bay là là trên mặt nước.

C. Những ngôi sao là những ánh nến thắp sáng bầu trời đêm.

Câu 2.

Câu văn nào dưới đây sử dụng đồng thời hai biện pháp so sánh và nhân hoá?

A. Gió thì thầm hát khúc nhạc đón nàng xuân ghé xuống trần gian.

B. Cây phong ngắm nghía tấm áo mới trên mặt hồ phẳng lặng như gương.

C. Khói từ con tàu trông xa như một dải lụa xám mềm mại.

D. Mặt trời tinh nghịch trốn sau những đám mây bồng bềnh.

Câu 3.

Chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống để tạo thành câu có sử dụng biện pháp nhân hoá.

Những hạt mưa (...) .

A. rơi tí tách xuống mặt hồ

B. nhảy múa trên những phiến lá

C. trút ào ào xuống những mái nhà

D. bay nghiêng theo chiều gió thổi

Câu 4.

Câu thơ nào sử dụng biện pháp nhân hoá bằng cách tả sự vật bằng những từ ngữ chỉ hoạt động, đặc điểm của con người?

A. Núi cao chi lắm núi ơi

Núi che mặt trời chẳng thấy người thương.

B. Dòng sông mới điệu làm sao

Nắng lên mặc áo lụa đào thướt tha.

C. Trâu ơi, ta bảo trâu này

Trâu ăn no cỏ, trâu cày với ta.

D. Ngoài sân có mấy con gà

Ngoài vườn có mấy quả na chín rồi.

Câu 5.

Các sự vật trong câu dưới đây được nhân hoá bằng cách nào?

Bông hồng khiêu vũ dưới ánh mặt trời trước sự trầm trồ của muôn loài.

A. Tả sự vật bằng những từ ngữ chỉ hoạt động, đặc điểm của người.

B. Trò chuyện, xưng hô với sự vật như với người.

C. Gọi sự vật bằng những từ ngữ chỉ người.

Câu 6.

Câu nào dưới đây sử dụng biện pháp so sánh để mô tả hình ảnh sau?

A river running through a green field

Description automatically generated

A. Dòng sông nơi đây đã gắn liền với tuổi thơ của biết bao người.

B. Dòng sông uốn lượn quanh cánh đồng xanh mướt.

C. Dòng sông quê em chảy qua những cánh đồng mênh mông.

D. Dòng sông như chiếc khăn lụa mềm mại vắt qua cánh đồng.

Câu 7.

Điền số thích hợp vào chỗ trống:

1. Gió vẽ lên mái tranh nhà

Một làn khói bếp giúp bà nấu cơm.

2. Gió đi lắc lắc cành cây

Giục bác cổ thụ kể ngày xa xưa.

3. Gió thức từ sớm tinh sương

Gió đem mưa đến tưới vườn cho ông.

Câu thơ ở vị trí số [[2]] sử dụng biện pháp nhân hoá bằng cách gọi sự vật bằng từ ngữ chỉ người.

Câu 8.

Chọn từ thích hợp trong ngoặc điền vào chỗ trống:

(so sánh, nhân hoá)

Những vệt sáng hồng ửng lên như một thứ ảo giác trên mặt nước tối thẳm.

Câu văn trên sử dụng biện pháp [[so sánh]] .

Câu 9.

Chọn từ thích hợp trong ngoặc điền vào chỗ trống:

(lưỡi trai, mật ong, lưỡi liềm, quả bông)

Ở nơi xa tít êm đềm

Mảnh trăng trông tựa [[lưỡi liềm]] cong cong

Màu vàng như thể [[mật ong]]

Người người nhìn ngắm ngóng trông đêm rằm.

(Trạng Nguyên)

Câu 10.

Hãy ghép hai vế với nhau để tạo thành câu văn có hình ảnh nhân hoá.

Khu vườn [(đánh thức ông mặt trời bằng hương thơm của muôn hoa.)]

Mấy bông cúc [(xoè ra những cánh vàng tươi và lắc lư điệu đà theo bản nhạc của gió.)]

Mặt trời [(vuốt ve chồi non đang say ngủ bằng những tia nắng ấm áp.)]